

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **127/2020/HS-ST**
Ngày: 17/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Bình và bà Lý Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2020/TLST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2020/HSST-QĐ ngày 03/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Kh, sinh ngày 27/9/1980 tại tỉnh Hà Nam.

Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Hữu N và bà Trần Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Thu H1 và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam (có mặt).

- Bị hại: Trần Văn T, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Văn T: Anh Trần Văn D, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn 02, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt có lý do).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Duân, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 01, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hữu Kh, có giấy phép lái xe ô tô hạng E theo quy định, có hợp đồng lái xe thuê cho nhà xe H, chạy tuyến Lý Nhân, Hà Nam đi Hàm Yên, Tuyên Quang và ngược lại. Chiều ngày 30/5/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô khách biển số 90B-000xx trên xe có Nguyễn Văn H (là người quản lý xe) và Nguyễn Văn D (là phụ xe) và 13 hành khách từ huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đến huyện Lý nhân, tỉnh Hà Nam. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến ngã 4 giao nhau giữa đường ĐT 186 với đường liên thôn, Km 60 + 350 đường ĐT186, thuộc thôn Hòa Bình, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (đoạn đường này có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên), bị cáo nhìn thấy phía trước có 01 xe ô tô tải đi phía trước cùng chiều (không xác định được phương tiện và người điều khiển), bị cáo điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái và tăng tốc độ xe để vượt xe tải, thì phát hiện có 01 xe ô tô khách đi ngược chiều tại vị trí ngã tư (không xác định được phương tiện và người điều khiển), bị cáo tiếp tục vượt xe tải và tránh xe khách đi ngược chiều, khi vừa vượt qua được xe tải đi cùng chiều, thì bị cáo phát hiện xe mô tô biển số 22H4 - 49yy do ông Trần Văn T điều khiển đi từ đường liên thôn phía bên trái sang bên phải theo hướng đi của bị cáo (sang ngang đường); bị cáo đạp phanh xe nhưng khoảng cách quá gần không kịp xử lý, đầu xe ô tô bên lái do bị cáo điều khiển đã đâm vào ngang thân xe mô tô do ông T điều khiển làm xe mô tô đổ nghiêng trái kéo lê trên đường 16,45m thì bị cáo mới dừng được xe ô tô. Bị cáo cùng H và D xuống xe, thấy ông T nằm trước đầu xe ô tô đã đưa ông T đi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang cấp cứu. Hậu quả ông T chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 107/TT 20 ngày 10/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận về việc khám nghiệm tử thi Trần Văn T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vùng đầu, mặt, lưng, mông, hai tay, hai chân có các vết sưng nề, bầm tím, sây sát, trầy xước, rách mất da và lột da; chấn thương ngực kín: Gãy xương sườn 2, 3 cung trước bên phải, gãy cung bên xương sườn 4, 5 bên trái; chấn thương sọ não: Vùng chẩm có khối nề, trên nền khối nề có vết bầm tím, xây xước da, tổ chức dưới da tương ứng bầm tím, tụ máu, chảy máu. Xương sọ vùng chẩm vỡ, qua khe vỡ thấy có máu loãng không đông chảy ra.

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Tại Kết luận giám định số 466/GĐKTHS ngày 10/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu gửi giám định (mẫu máu thu của tử thi Trần Văn Trường) có cồn (Ethanol). Nồng độ cồn (Ethanol) trong mẫu gửi giám định là: 176,622mg/100ml (một trăm bảy mươi sáu phẩy sáu trăm hai mươi hai miligam trên một trăm mililit).

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 15 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, xác định hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại ngã 4 giao nhau giữa đường ĐT 186 và đường đi vào thôn Hòa Bình, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, mặt đường nhựa tại vị trí xảy ra tai nạn rộng 1097cm, giữa đường có vạch kẻ đứt đoạn sơn màu vàng, chiều đường hướng Quốc lộ 2, đi cầu An Hoa rộng 550cm, làn đường dành cho xe thô sơ rộng 200cm. Khám nghiệm theo hướng Quốc lộ 2 đi cầu An Hòa, tại hiện trường phát hiện: Vết phanh xe ô tô biển số 90B-000xx kích thước

(2810 x 20)cm, điểm đầu vết phanh vuông góc với vạch kẻ sơn là 323cm điểm cuối của vết phanh kết thúc tại bánh lốp trước bên phải của xe ô tô biển số 90B-000xx và cách vạch kẻ sơn là 216cm (vị trí số 1); Cách điểm đầu vết phanh (1) 1308cm phát hiện vùng cày trên mặt đường của xe mô tô biển số 22H4 - 49yy, kích thước vùng cày (1645 x 73)cm, điểm đầu vùng cày cách vạch kẻ sơn là 406cm, điểm cuối của vùng cày kết thúc tại giá đỡ chân trước bên trái của xe mô tô (vị trí số 2).

Phiếu kiểm tra nồng độ cồn hồi 15 giờ 10 phút ngày 30/5/2020 xác định hơi thở của bị cáo Nguyễn Hữu Kh có nồng độ cồn là 0,000mg/l.

Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 14 giờ 30 phút ngày 31/5/2020, đối với xe mô tô biển số 22H4 - 49yy thể hiện: Giảm sóc phía trước bên phải có vùng mài xước mất bụi kích thước (8x2)cm, bề mặt phía sau bên phải có vùng mài xước bám dính tạp chất màu vàng (dạng sơn); Bề mặt cánh yếm bên phải có vùng mài xước kích thước (50x8)cm; Ốp nhựa sườn xe bên phải bị vỡ mất mảnh, bung bật khớp nối kích thước (18x20)cm, bề mặt có vết mài xước bám dính tạp chất màu vàng (dạng sơn); Đầu chân phanh bị cong vênh chiều từ trước về sau; Cần khởi động bị cong vênh ép sát vào thân xe, mặt ngoài bám dính tạp chất màu vàng (dạng sơn); Giảm sóc phía sau bên phải bị gãy trục, mặt ngoài có vết mài xước mất bụi bám dính tạp chất màu vàng (dạng sơn); Bề mặt ngoài bộ phận giảm thanh có vết mài xước lõm từ ngoài vào trong, kích thước (15 x 4)cm bề mặt bám dính tạp chất màu vàng.

Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 15 giờ 45 phút ngày 31/5/2020, đối với xe ô tô biển số 90B - 000xx thể hiện: Kính chắn gió phía trước góc bên trái có vùng nứt vỡ, kích thước (134x83)cm; Cụm đèn chiếu sáng bên trái bị bung bật khớp nối; Ốp nhựa chắn đà phía dưới cụm đèn chiếu sáng bên trái có vùng vỡ mài xước mất sơn, kích thước toàn vùng (40x34)cm; Đèn gầm hình tròn tại vị trí bên trái bị đẩy lùi từ trước về sau, bung bật khớp nối, trên bề mặt bám dính tạp chất màu nâu kích thước (7x2)cm; Ốp nhựa cạnh cụm đèn chiếu sáng bên trái phía trước đầu xe có vùng nứt vỡ dài 14cm; Đèn gầm dạng chữ nhật phía bên trái trước đầu xe bị bung bật khớp nối; Chắn đà phía trước đầu xe phía dưới phần biển số có vết mài xước bám dính tạp chất màu đen kích thước (7x105)cm; Bề mặt ngoài lớp dự phòng dưới gầm xe có vùng mài xước bám dính tạp chất màu nâu kích thước (27x16)cm ...

Kết luận giám định số 441/KL-KTHS ngày 26/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, xác định:

- Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường là vị trí số 2 trong biên bản khám nghiệm hiện trường.

Thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô biển số 90B-000.xx di chuyển theo hướng Quốc lộ 2 đi cầu An Hòa; xe mô tô biển số 22H4-49yy di chuyển từ trái sang phải (hướng quốc lộ 2 đi cầu An Hòa). Xe ô tô va chạm vào sườn bên phải xe mô tô.

- Các dấu vết ở góc ba đờ sóc phía trước bên trái xe ô tô biển số 90B-000.xx hình thành do va chạm với các dấu vết ở sườn xe bên phải xe mô tô biển số 22H4 - 49yy tạo nên là phù hợp.

Không có căn cứ xác định tại thời điểm va chạm phương tiện nào chuyển động nhanh hơn.

Bản kết luận định giá tài sản số 49/KLĐG ngày 30/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của 02 tài sản (xe mô tô biển số 22H4-49yy và xe ô tô biển số 90B-000.xx) là 13.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 xe ô tô biển số 90B-000.xx; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hữu Kh; 01 xe mô tô biển số 22H4-49yy và các giấy tờ chứng minh quyền sở hữu đối với tài sản. Ngày 08/6/2020 và ngày 28/10/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản cho các chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 03/6/2020, bị cáo (thông qua đại diện chủ xe Nguyễn Văn H) đã bồi thường cho đại diện bị hại là anh Trần Văn D (con trai nạn nhân Trần Văn T) số tiền 115.000.000 đồng. Đại diện bị hại không đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn xin miễn truy cứu truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 126/CT-VKSTP ngày 18 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Kh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu Kh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Kh từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo. Thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang cũng như Kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Đại diện người bị hại, anh Trần Văn D trình bày: Ngày 30/5/2020 bị cáo Nguyễn Hữu Kh đã có hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn cho bố của anh là ông Trần Văn T, hậu quả ông T chết trên đường đi cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình anh với tổng số tiền là 115.000.000 đồng (một trăm mười lăm triệu đồng). Anh và gia đình anh đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại và không có ý kiến đề nghị gì thêm về phần dân sự; về hành vi của bị cáo, anh tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hữu Kh nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Kh tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, bị cáo Nguyễn Hữu Kh điều khiển xe ô tô khách biển số 90B - 000xx theo hướng thành phố Tuyên Quang đi cầu An Hòa, khi đến Km 60+350 đường ĐT 186, thuộc thôn Hòa Bình, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi nơi đường giao nhau (có biển cảnh báo nguy hiểm); vượt xe khi có chướng ngại vật phía trước (có xe mô tô do ông Trần Văn T điều khiển đang sang đường ở phía trước), có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt; không chú ý quan sát đã gây tai nạn với xe mô tô biển số 22H4 - 49yy do ông Trần Văn T điều khiển. Hậu quả ông Trần Văn T chết do chấn thương sọ não.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; khi điều khiển xe ô tô đã có hành vi vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Điều 5 thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; làm chết người, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ là ông Nguyễn N là người có công với cách mạng (được Nhà nước tặng thưởng Huân chương

Chiến sĩ Giải phóng hạng Nhì; Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì; Huy chương kháng chiến hạng Nhất); bị hại (ông Trần Văn T) có một phần lỗi khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ: Có nồng độ cồn là 176,622miligam/100mililít máu và không nhường đường cho phương tiện đi trên đường giao thông (vi phạm khoản 8, Điều 8 và khoản 3, Điều 24 Luật Giao thông đường bộ); người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về mức án đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không thể miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo đề nghị của đại diện bị hại được mà cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét nhân thân, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương không gây ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung (cấm hành nghề) đối với bị cáo theo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự cho đại diện người bị hại. Tại phiên tòa đại diện người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với khoản tiền anh Nguyễn Văn H(đại diện chủ xe gây tai nạn) đã bỏ ra để cùng bị cáo bồi thường cho gia đình nạn nhân, tuy tại phiên tòa anh H vắng mặt (có lý do), nhưng trong quá trình điều tra, anh H không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp sau này anh H có đề nghị độc lập, Tòa án sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang đã tạm giữ: 01 xe ô tô biển số 90B-000xx; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hữu Kh; 01 xe mô tô biển số 22H4-49yy và các giấy tờ chứng minh quyền sở hữu đối với tài sản. Ngày 08/6/2020 và ngày 28/10/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản cho các chủ sở hữu. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Kh phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu Kh phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Kh 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/12/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Kh cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Căn cứ Khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Bị cáo Nguyễn Hữu Kh phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người đại diện cho bị hại (có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Hữu Bình - Lý Thị Nhân

Nguyễn Tuấn Vinh

